TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK G** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luân

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Xuân Gụ;

- Bà Y Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Hiêng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Thanh L; sinh ngày 10 tháng 4 năm 1972; Nơi sinh: xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đ (đã chết) và bà Hồ Thị S; bị cáo có vợ là Lương Thị Kim L, có 02 con, cháu nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; thời gian tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2019 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:Vũ Mạnh T; sinh năm: 1966; Đại diện hợp pháp (quan hệ vợ- chồng) của người bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Chu Thị N; sinh năm: 1969; cùng cư trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon T (Bà N có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần S; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn P; năm sinh: 1966; chức vụ: Tổng giám đốc; địa chỉ công ty: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palase, đường Mễ T, phường Mễ T, quận Nam Từ L, TP.Hà Nội.

+ Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự: Ông Lê Thanh T; văn bản ủy quyền đề ngày 19 tháng 9 năm 2019 (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

+ Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích N; thẻ luật sư số: 10896/TP/LS-CCHN ngày 08/8/2014 Đoàn luật sư TP. Hồ Chí

Minh; do Liên đoàn luật sư Việt Nam cấp ngày 01/10/2018; Giấy yêu cầu luật sư đề ngày 19/9/2019 của Công ty cổ phần SCI; (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Danh P; ngày, tháng, năm sinh: 02/12/1975; nơi cư trú: Xóm L, xã Vật L, huyện Ba V, TP.Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Danh P là Kết toán trưởng của Công ty cổ phần Sông Đ 909 là công ty tiền thân của Công cổ phần S hiện nay; từ ngày 19 tháng 7 năm 2015, Chu Danh P bỏ nhiệm sở và mang theo xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799 của công ty, đi khỏi công ty; đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 Chu Danh P bị Công cổ phần S chấm dứt hợp đồng lao động theo quyết định số 250/2015/QĐ-TGĐ. Vào năm 2017, Vũ Mạnh T mua của Chu Danh P xe ôtô biển số: 29T-4799 nói trên (mua không có hợp đồng mua bán) và chưa làm được giấy tờ để Vũ Mạnh T là chính chủ của xe. Võ Thanh L và Vũ Mạnh T có quan hệ cùng đi làm một số công việc ở bên nước CHDCND Lào nên quen biết nhau từ trước, T hỏi và được L cho biết là: L có thể làm lại được giấy tờ xe ôtô đã bị mất. Vào thời gian cuối tháng 4/2018 Vũ Mạnh T giao xe ôtô biển số: 29T-4799 cho Võ Thanh L đi làm giấy tờ xe (tại thời điểm giao xe, xe đã hết hạn đăng kiểm vào tháng 6/2017). Điều khiển xe về thị trấn Đăk H-Đăk H-Kon T nơi L cư trú; L chưa làm được giấy tờ xe, L có đưa xe đến gara sửa xe của anh Lê Xuân Ly (BL: 121) để kiểm tra: Thấy hệ thống phanh (Thắng) cả trước và sau của xe đều không đảm bảo, dầu phanh hết; L không cho sửa thắng xe, không đổ dầu phanh cho xe mà chỉ cho làm vệ sinh thắng (phanh) xe. Đến ngày 10/5/2018 T điện thoại cho L, nói L: Điều khiển xe lên huyện Ngọc H để cùng T đi sang nước Lào. L điều khiển xe ôtô chở theo Nguyễn Mạnh D lên huyện Ngọc H gặp T. Từ thị trấn Plei K-Ngọc H-Kon Tum T điều khiển xe ôtô biển số: 29T-4799 chở Võ Thanh L và Nguyễn Mạnh D theo đường cửa khẩu phụ xã Đăk L-Đăk G-Kon Tum để sang nước CHDCND Lào. Ở lại bên nước Lào một đêm, chiều ngày 11/5/2018 Võ Thanh L điều khiển xe BKS số: 29T-4799 chở Vũ Mạnh T, Nguyễn Mạnh D và đón chở thêm chị Hồ Thị H đi từ nước CHDCND Lào về Việt Nam. Trên đường đi đến cửa khẩu Đăk Rơ L xã Đăk L để về Việt Nam (Hướng đi: Hướng Bắc đi về hướng Nam) đến khoảng 19 giờ 30 phút khi đi đến km 23 + 800 trên đường tuần tra biên giới; tại điểm có một đầu cây gỗ mục đổ lấn ra đường 1,05m Võ Thanh L không giảm tốc độ xe, cẩu thả điều khiển để xe tông vào đầu cây gỗ, xe tiếp tục tông gãy, đổ một trụ cọc tiêu ven đường và xe lao xuống vực phía taluy âm, bên trái theo chiều di chuyển của xe ôtô BKS số: 29T-4799. Hậu quả làm xe ôtô BKS số: 29T-4799 bị hư hỏng nặng-Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (BL số: 36); Vũ Mạnh T bị xâm hại đặc biệt nghiêm trọng về sức khỏe; Võ Thanh L, Nguyễn Mạnh D, Hồ Thị H chỉ bị trầy sước nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Hiện trường vụ tại nạn: Tại km 23 + 800 đường tuần tra biên giới thuộc địa phận

xã Đăk L, huyện Đăk Gl, tỉnh Kon Tum lòng đường rộng 3,55m có vạch kẻ đường, hai bên lề có rải đá dăm; điểm xảy ra tai nạn là đoạn đường của đỉnh dốc, tại điểm này đi ra theo hướng Bắc hoặc đi vào theo hướng Nam đều là xuống dốc.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 758/CO9C(Đ5) ngày 05/11/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng kết luận: Đối chiếu Bảng tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do tổn thương não, gây di chứng, sống kiểu thực vật của Vũ Mạnh T là 100%.

Ngày 28/8/2018 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đăk G có kết luận định giá thiệt hại về tài sản đối xe ôtô BKS số: 29T-4799. Không đồng ý với kết qủa định giá này, Cơ quan Điều tra Công an huyện Đăk G có yêu cầu định giá lại. Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐG ngày 06/12/2018 của HĐĐG trong tố tụng hình sự tỉnh Kon T kèm chứng thư thẩm định giá VALUATION FILE; mã số CK18036/CT-BTCVALUE kết luận: Thiệt hại về tài sản đối xe ôtô BKS số: 29T-4799 giá trị là 61.820.000 đồng (Sáu mốt triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Về bồi thường thiệt hại:

Tại giai đoạn Điều tra, Truy tố, Võ Thanh L đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk G tỉnh Kon Tum, truy tố bị cáo Võ Thanh L về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk G trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh L về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Phần dân sự của vụ án, đề nghị Hội đồng giải quyết, xét xử theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có ý kiến: Đúng là bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như Viện kiểm sát truy tố; tai nạn xảy ra là hoàn toàn do lỗi của bị cáo: Bị cáo điều khiển xe trên đường vắng; biết hệ thống phanh (thắng) của xe không đảm bảo nhưng vẫn điều khiển xe với tốc độ cao để không làm chủ được tay lái; điều khiển xe đi không đúng phần đường để xe lao xuống vực dẫn tới tai nạn giao thông gây ra thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho ông Vũ Mạnh T. Mặc dù hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông T được số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng). Mặt khác chính ông T cũng biết xe hết hạn đăng kiểm, không đảm bảo về mặt kỹ thuật nhưng ông vẫn cho bị cáo điều khiển xe; vì vậy: Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện để bị cáo làm ra tiền bồi thường cho phía bị hại.

Đại diện hợp pháp (quan hệ vợ- chồng) của người bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Bà Chu Thị N trình bày: Xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero,

biển số: 29T-4799 vợ chồng bà mua của ông Chu Danh P vào năm 2017 với giá là 200 triệu đồng, các thủ tục mua bán bà Năm không biết; sau khi mua về thì gia đình bà sử dụng xe bình thường sang năm 2018 thì phát hiện mất giấy tờ xe và chồng bà mới nhờ L đi làm giấy tờ xe; sau tai nạn xảy ra thì lại tìm được giấy tờ xe nhưng không có hợp đồng mua, bán xe. Sau tai nạn bị cáo L có bồi thường cho gia đình bà do ông T bị tổn hại sức khỏe được 32 triệu đồng; sau đó đã từ lâu bị cáo không hề hỏi thăm, chu cấp tiền để bà chăm sóc cho ông T. Việc ông T bị tổn sức khỏe với tỷ lệ 100% sống thực vật trong điều trị và chăm sóc là rất tốn kém; bà N yêu cầu bị cáo và những người liên quan khác phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bà cho đủ tổng số tiền bà yêu cầu đòi bồi thường là 250.000.000 đồng. Bà N còn có ý kiến: Dù sao thì ông T và bị cáo cũng có quan hệ bạn bè từ lâu, tai nạn xảy ra là việc không may nên bà N đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo làm ra tiền bồi thường cho gia đình bà.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự, trong văn bản gửi cho HĐXX ông Lê Thanh T trình bày: Trước ngày 06/7/2015 Chu Danh P là Kế toán trưởng Công Ty cổ phần Sông Đ 909 nay là Công ty cổ phần S; từ ngày 19/7/2015 Chu Danh P bỏ nhiệm sở và chiếm đoạt xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799 thuộc sở hữu của công ty. Công ty đã nhiều lần gửi thông báo về địa chỉ cư trú của Chu Danh P, yêu cầu P trả lại xe ôtô nói trên cho công ty nhưng P không chấp hành. Chu Danh P tự ý mình bán xe ôtô biển số: 29T-4799 thuộc sở hữu của công ty cho Vũ Mạnh T là vi phạm pháp luật. Do công ty chưa làm hết trách nhiệm của mình trong quản lý tài sản của công ty dẫn tới việc P bán xe cho T; xe ôtô biển số: 29T-4799 bị lao xuống vực gây tai nạn giao thông thì Công ty cổ phần S cũng có một phần lỗi trong bồi thường dân sự do nguồn nguy hiểm cao độ là ôtô của công ty gây ra. Đại diện theo ủy của công ty đã thỏa thuận với đại diện hợp pháp của bị hại về mức độ lỗi của các bên trong vụ tai nạn; hai bên thống nhất là: Các bên gồm Công ty cổ phần S, Chu Danh P, Vũ Mạnh T (người bị hại), lái xe Võ Thanh L mỗi bên có một phần lỗi như nhau trong việc bồi thường do sức khỏe của ông Vũ Mạnh T bị xâm hại và thống nhất phần Công ty cổ phần S phải bồi thường là 250.000.000đ/4 = 62.500.000 đồng; thực hiện thỏa thuận công ty đã bồi thường đủ số tiền 62.500.000 đồng nói trên cho đại diện phợp pháp của người bị hại; bà Chu Thị N có cam kết không có khiếu kiện, khiếu nại gì khác liên quan đến phần công ty phải bồi thường do sức khỏe của ông Vũ Mạnh T bị xâm hại nữa. Xe ôtô biển số: 29T-4799 thuộc sở hữu của công ty, nên công ty yêu cầu được nhận lại tài sản là xe ôtô nói trên và yêu cầu Võ Thanh L phải bồi thường cho công ty số tiền để sửa chữa xe là 61.820.000 đồng như trong kết quả định giá của cơ quan chức năng.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự, Bà Nguyễn Thị Bích N cũng gửi văn bản cho HĐXX; nội dung văn bản bà Ngọc trình bày giống như các nội dung mà Đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự ông Lê Thanh T trình bày nói trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk G tỉnh Kon T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk G tỉnh Kon T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, các đương sự khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự; Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do); Chu Danh P (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do): Không liên quan đến việc xác định cấu thành tội phạm, đến việc xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị can, bị cáo; và không thuộc trường hợp được tách phần dân sự trong vụ án hình sự ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo Công văn số 121/2003/KHXX, ngày 19 tháng 9 năm 2003 của Tòa án nhân dân tối cao. Thiệt hại về tài sản là những hư hỏng của xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799 đã được định giá theo quy định. Nên việc xét xử vụ án vắng mặt Đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự; Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự, Chu Danh P là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như đã khai báo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; như vậy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/5/2018 khi điều khiển xe ôtô biển số: 29T-4799 đi về đến km 23 + 800 trên đường tuần tra biên giới thuộc địa phận xã Đăk L, huyện Đăk G, tỉnh Kon T thì bị cáo đã gây ra tai nạn. Bị cáo biết xe ôtô hết hạn đăng kiểm nhưng vẫn điều khiển xe tham gia giao thông; không chú ý quan sát; biết hệ thống phanh (thắng) của xe không đảm bảo mà vẫn điều khiển xe đi trên đường có nhiều cua quanh co, đèo dốc; điều xe với tốc độ nhanh dẫn tới không làm chủ được tay lái; điều khiển xe ôtô không đi về bên phải theo chiều đi của mình; điều khiển xe, để xe ôtô lao xuống vực gây tai nạn giao thông là vi phạm quy định tại điểm c khoản 8 Điều 5; điểm b khoản 8 Điều 30 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ; khoản 5 Điều 4; khoản 1 Điều 9; khoản 5, Điều 55 Luật Giao thông đường bộ; trong đó lỗi điều khiển xe ôtô không đi về bên phải theo chiều đi của mình; điều khiển xe, để xe ôtô lao xuống vực gây tai nạn giao thông là lỗi trực tiếp gây ra tai nạn quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA- BQP-BTP-VKSNDTC- TANDTC ngày 28 tháng 8 năm 2013. Hậu quả của vụ tai nạn: Gây ra thiệt hại về tài sản là giá trị hư hỏng của xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799 là 61.820.000 đồng (Sáu mốt triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng); gây ra tổn hại cho sức khỏe của ông Vũ Mạnh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 100%. Tội phạm mà bị cáo thực hiện đã hoàn thành,

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk G truy tố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Võ Thanh L có nhân thân không tốt (ngày 07/5/2006 bị xử phạt hành chính về hành vi "Xâm phạm sức khỏe của người khác"). Tai nạn giao thông đường bộ là hiểm họa của toàn xã hội, hàng năm trên phạm vi cả nước tai nạn giao thông đã tước đi sinh mạng của nhiều người; gây ra nhiều cái chết thương tâm, nhiều thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản cùng các hệ lụy khác. Thực trạng tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn huyện Đăk G có xu hướng tăng về số lượng và hậu quả; hành vi, vi phạm pháp luật giao thông của bị cao đã gây ra hậu quả đến mức phải bị xử lý theo nghiêm-minh quy định của pháp luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã bồi thường được một phần thiệt hại; người bị hại cũng có lỗi và phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự và các điều kiện được hưởng án treo quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy: Người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của cộng đồng; cần chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa về việc cần áp dụng các quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là vừa có tác dụng giáo dục với bị cáo, cũng là để cho bị cáo thấy được tính nghiêm minh nhưng có lý, có tình của pháp luật mà tự giác tu dưỡng, phấn đấu cải tạo.

Theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Nếu trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều Điều 260 Bộ luật hình sự; HĐXX thấy, bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định; điều kiện khó khăn, vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Căn cứ Điều 144 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Đăk G đã yêu cầu cơ quan chức năng; cơ quan chức năng đã cung cấp thông tin đến cơ

quan có thẩm quyền về việc xem xét, xử lý trách nhiệm quản lý xe của chủ sở hữu xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799; xem xét, xử lý hành vi chiếm đoạt tài sản xe ôtô biển số: 29T-4799 trái pháp luật của Chu Danh P.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng của vụ án:

Xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799 và các giấy tờ xe có các đặc điểm, nội dung, giá trị như ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28/8/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục THADS huyện Đăk G kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk G tỉnh Kon T cần được trả lại cho Công ty cổ phần S theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chu Danh P bán xe ôtô biển số: 29T-4799 cho Vũ Mạnh T khi Chu Danh P không phải là chủ sở hữu xe ôtô biển số: 29T-4799 là vi phạm pháp luật. Đại diện hợp pháp của Vũ Mạnh T có quyền kiện đòi Chu Danh P phải trả lại số tiền mua xe cho Vũ Mạnh T.

- Võ Thanh L là người trực tiếp điều khiển xe ôtô biển số: 29T-4799 gây ra tai nạn; xe ôtô biển số: 29T-4799 thuộc sở hữu của Công ty cổ phần S, nên công ty yêu cầu được nhận lại tài sản là xe ôtô nói trên và yêu cầu Võ Thanh L phải bồi thường cho công ty số tiền để sửa chữa xe là 61.820.000 đồng như trong kết quả định giá của cơ quan chức năng là có căn cứ cần được chấp nhận.

- Bà Chu Thị N đã cung cấp được các hóa đơn thuốc, gồm: Ngày 12/5/2018 tiền viện phí là 34.887.120đ; Ngày 13/6/2018 tiền thuốc là 13.566đ; Ngày 08/6/2018 tiền thuốc là 539.298đ; Ngày 10/6/2018 tiền thuốc là 628.577đ; Ngày 12/6/2018 tiền thuốc là 13.566đ; Ngày 07/6/2018 tiền thuốc là 660.436đ; Ngày 09/6/2018 tiền thuốc là 539.298đ; Ngày 11/6/2018 tiền thuốc là 493.380đ; Ngày 29/3/2019 viện phí là 1.754.000đ. Ngày 11/5/2018 tiền xe chở đi bệnh viện là 3.000.000đ. Ngày 12/5/2018 tiền xe chở đi bệnh viện là 2.700.000đ. Ngày 29/3/2019 tiền xe chở đi bệnh viện là 1.000.000đ = 46.175.241đ. Và bà Năm đòi bồi thường các khoản khác do sức khỏe của anh Vũ Mạnh Thắng bị sâm hại; vận dụng Điều 1 phần II nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán; HĐXX thấy, yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe của Vũ Mạnh T bị xâm hại gồm các khoản như sau là có cơ sở để chấp nhận:

+ Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa	= 46.175.241đ
+ Tiền công chăm sóc 180 ngày x 300.000 đ	= 54.000.000đ
+ Các khoản chi phí khác	= 134.924.759đ
+ Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 10 tháng x 1.490.000đ	= 14.900.000đ
Tổng cộng	**= 250.000.000đ.**

Công ty cổ phần S đã bồi thường đủ số tiền 62.500.000 đồng (250.000.000 đồng : 4 = 62.500.000 đồng), như thỏa thuận; bà Chu Thị N có cam kết không có khiếu kiện, khiếu nại gì khác liên quan đến phần công ty phải bồi thường do sức khỏe của ông Vũ Mạnh T bị xâm hại. Thỏa thuận giữa Đại diện hợp pháp của người bị hại và Đại diện theo ủy quyền và Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Bị đơn dân sự

là hợp pháp và không trái đạo đức xã hội. Đã thực hiện xong cam kết nên HĐXX không xem xét.

Chu Danh P bán xe ôtô không thuộc sở hữu của mình cho Vũ Mạnh T; Võ Thanh L vi phạm pháp luật giao thông gây ra tai nạn; Vũ Mạnh T mua xe ôtô biển số: 29T-4799, mua của người không phải là chính chủ của xe, mua xe không đi làm thủ tục đăng ký theo quy định, biết xe hết thời hạn kiểm định, hệ thống phanh (Thắng) xe không đạt yêu cầu kỹ thuật vẫn cho xe lưu thông. Vì vậy: P, L, T mỗi người phải chịu ¼ tổng số tiền phải bồi thiệt hại là 62.500.000 đồng theo quy định tại các Điều 587, 590 của Bộ luật dân sự (Bà Chu Thị N được quyền thay mặt người bị hại Vũ Mạnh T nhận các khoản tiền bồi thường).

Tại phiên tòa Võ Thanh L và bà Chu Thị N đã thỏa được số tiền L tiếp tục phải bồi thường là 62.500.000 đồng – 32.000.000 đồng = 30.500.000 đồng; Thỏa thuận giữa bị cáo và Đại diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp và không trái đạo đức xã hội cần được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh L 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba sáu) tháng; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Nếu trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ các Điều 584; 585; 587; 589, 590, 601 của Bộ luật dân sự: Buộc Võ Thanh L tiếp tục phải bồi thường cho Vũ Mạnh T do sức khỏe bị xâm hại số tiền 30.500.000 đồng (Ba mươi triệu năm trăm nghìn đồng). Buộc Chu Danh P phải bồi thường cho Vũ Mạnh T do sức khỏe bị xâm hại số tiền 62.500.000 đồng (Sáu hai triệu năm trăm nghìn đồng). Buộc Võ Thanh L phải bồi thường cho Công ty cổ phần S số tiền do tài sản bị xâm hại là 61.820.000 đồng (Sáu mốt triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Áp dụng Điều 357; 468 Bộ luật dân sự; kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả hoặc chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Công ty cổ phần S xe ôtô nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số: 29T-4799 và các giấy tờ xe có đặc điểm, nội dung, giá trị như ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28/8/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục THADS huyện Đăk G kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk G.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 3; khoản 1, 3 Điều 21; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; các khoản 2, 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mục I; điểm b tiểu mục 1.3 khoản 1, mục II phần A, Danh mục mức án phí toàn án ban hành kèm theo nghị quyết nói trên. Buộc bị cáo Võ Thanh L phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và nộp 4.616.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; Buộc Chu Danh P phải nộp 3.125.000 (Ba triệu một trăm hai lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm là để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 26/9/2019; bị đơn dân sự và người đại diện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk G, tỉnh Kon Tum (02 bản, một bản gửi VKSND tỉnh Kon Tum);
- CQĐT Công an huyện Đăk G, tỉnh Kon Tum;
- CQTHAHS huyện Đăk G, tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Đăk G (Khi án có hiệu lực);
- TAND tối cao (qua Vụ giám đốc kiểm tra I; khi án có hiệu lực);
- Hồ sơ THA HS khi án có hiệu lực & Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Gụ **Y Thắm** **Phạm Hữu Luân**